|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  Số: /2025/TT-BGDĐT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**THÔNG TƯ**

**Quy định về phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực giáo dục được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp**

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực giáo dục được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định về phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực giáo dục được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, bao gồm: cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) và cấp xã (xã, phường, thị trấn).

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan hành chính nhà nước ở trung ương, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong lĩnh vực giáo dục.

**Điều 2. Nguyên tắc phân cấp**

1. Bảo đảm phù hợp với quy định của Hiến pháp; phù hợp với các nguyên tắc, quy định về phân quyền, phân cấp của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Bảo đảm phân cấp triệt để các nhiệm vụ giữa cơ quan nhà nước ở trung ương với chính quyền địa phương; phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

3. Thực hiện phân cấp bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ; bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan.

4. Nguồn lực thực hiện nhiệm vụ được phân cấp do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định.

**Chương II**

**PHÂN CẤP NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CHO CHÍNH QUYỀN**

**ĐỊA PHƯƠNG CẤP XÃ VÀ CẤP TỈNH TRONG HOẠT ĐỘNG**

**KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG**

**Điều 3. Cấp, cấp lại, cấp bản sao từ sổ gốc, chỉnh sửa nội dung, thu hồi hủy bỏ cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở**

Thẩm quyền cấp, cấp lại, cấp bản sao từ sổ gốc, chỉnh sửa nội dung, thu hồi hủy bỏ cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15, Điều 18, Điều 31 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 4. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài đối với trường tiểu học**

1. Thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài đối với trường tiểu học quy định tại khoản 1 Điều 27 Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học (sau đây gọi là Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Thẩm quyền tổ chức thực hiện quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học quy định tại Điều 42 Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 5. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học**

1. Thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài đối với trường tiểu học quy định tại khoản 1 Điều 27 Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi là Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Thẩm quyền tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học tại Điều 42 Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 6. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài đối với trường mầm non**

1. Thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài đối với trường tiểu học quy định tại khoản 1 Điều 27 Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non (sau đây gọi là Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Thẩm quyền tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non quy định tại Điều 42 Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Chương III**

**PHÂN CẤP NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CHO CHÍNH QUYỀN**

**ĐỊA PHƯƠNG CẤP XÃ VÀ CẤP TỈNH VỀ CÔNG TÁC**

**HỌC SINH, SINH VIÊN**

**Điều 7. Thống kê, tổng hợp kết quả đánh giá; xây dựng kế hoạch kiểm tra kết quả đánh giá; tổ chức đoàn kiểm tra, đánh giá liên ngành;** **tổng kết và báo cáo kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên**

1. Thẩm quyền thống kê, tổng hợp kết quả đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với các nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý quy định tại khoản 3 Điều 12 Thông tư số18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên (sau đây gọi là Thông tư số18/2023/TT-BGDĐT) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Thẩm quyền kiểm tra đánh giá quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 13 Thông tư số18/2023/TT-BGDĐT do Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

3. Thẩm quyền hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên quy định tại Điều 14 Thông tư số18/2023/TT-BGDĐT do Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông**

Thẩm quyền tổ chức thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông quy định tại Điều 11 Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông do Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 9. Tổ chức thực hiện công tác xã hội trong trường học**

Thẩm quyền tổ chức thực hiện công tác xã hội trong trường học quy định tại Điều 11 Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác xã hội trong trường học do Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 10. Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học**

Thẩm quyền tổ chức thực hiện công tác y tế trường học quy định tại Điều 14 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT liên tịch giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế ngày 12/5/2016 Quy định về công tác y tế trường học do Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 11. Tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại thể lực cho học sinh, sinh viên**

Thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại thể lực cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý và tổng hợp báo cáo sở giáo dục và đào tạo định kỳ hàng năm quy định tại khoản 2 Điều 17 Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Chương IV**

**PHÂN CẤP NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CHO CHÍNH QUYỀN**

**ĐỊA PHƯƠNG CẤP XÃ VÀ CẤP TỈNH TRONG MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC**

**Điều 12. Hướng dẫn, triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử; xây dựng, nâng cấp, quản lý, vận hành hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử; kiểm tra, đánh giá, xếp hạng hoạt động hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử; báo cáo kết quả triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử**

1. Thẩm quyền hướng dẫn, triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại cấp xã và cơ sở giáo dục trực thuộc theo quy định; đưa nội dung xây dựng, nâng cấp, quản lý, vận hành hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử vào kế hoạch công tác hằng năm; báo cáo kết quả triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử theo yêu cầu của sở giáo dục và đào tạo quy định tại Điều 14 Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi là Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp hạng hoạt động hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục trực thuộc; công khai kết quả trên cổng thông tin điện tử quy định tại khoản 5 Điều 16 Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 13. Tham mưu ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch, triển khai dạy học trực tuyến; bố trí nguồn lực, hạ tầng kỹ thuật; bố trí kinh phí, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng dạy học trực tuyến; tổ chức dạy học trực tuyến; kiểm tra, giám sát và giải quyết những vướng mắc trong quá trình tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trực tuyến**

1.Thẩm quyền bố trí nguồn lực bảo đảm hạ tầng kỹ thuật để tổ chức dạy học trực tuyến trên địa bàn; bố trí kinh phí bảo đảm đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng dạy học trực tuyến cho giáo viên, cán bộ quản lý quy định tại Điều 13 Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên (sau đây gọi là Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Thẩm quyền tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch, triển khai dạy học trực tuyến; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng dạy học trực tuyến cho giáo viên, cán bộ quản lý; chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý, thực hiện, tổ chức dạy học trực tuyến; kiểm tra, giám sát và giải quyết những vướng mắc trong quá trình tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trực tuyến của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý quy định tại Điều 14 Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 14. Tổ chức thực hiện quy định về phòng học bộ môn**

Thẩm quyền tổ chức thực hiện quy định về phòng học bộ môn quy định tại Điều 19 Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 15. Tổ chức thực hiện quy định về chữ thập đỏ trong trường học**

Trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định về chữ thập đỏ trong trường học quy định tại Điều 11 Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 16. Tổ chức thực hiện quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông**

Trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông quy định tại khoản 2 Điều 26 Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

**Điều 17. Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, điểm, khoản, điều trong một số văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

1. Tại Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 6/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thay thế cụm từ “phòng giáo dục và đào tạo” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 2 Điều 1; thay thế tên Điều 12 bằng “Điều 12. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã”.

2. Tại Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Thay thế cụm từ “cấp huyện” bằng cụm từ “cấp xã” tại khoản 2 Điều 4; cụm từ “cấp huyện” bằng cụm từ “cấp xã” tại điểm c, d khoản 2 Điều 6; cụm từ “cấp huyện”, “quận/huyện”, “huyện” bằng cụm từ “cấp xã” tại phần Phụ lục Danh mục các chức năng được cung cấp trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

3. Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT

Thay thế cụm từ “Phòng Giáo dục và Đào tạo” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại điểm a khoản 2 Điều 27 Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, khoản 2 Điều 27 Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và khoản 2 Điều 27 Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT.

4. Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp laoij thể lực học sinh, sinh viên

Thay thế cụm từ “các phòng giáo dục” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 1 Điều 17.

5. Tại Thông tư số 12/2020//TT-BGDĐT ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương

a) Bỏ cụm từ “Phòng Giáo dục và Đào tạo” tại khoản 5 Điều 2, khoản 2 Điều 5; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo” tại khoản 2 Điều 6;

b) Bãi bỏ Chương II.

6. Tại Thông tư số 28/2024/TT-BGDĐT ngày 26/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nội dung thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và thanh tra nội bộ trong cơ sở giáo dục

a) Bỏ cụm từ “Phòng Giáo dục và Đào tạo” tại điểm a khoản 2 Điều 1, Điều 18;

b) Bãi bỏ khoản 3 Điều 3, khoản 6 Điều 4, Điều 5.

7. Tại Thông tư số 15/2023/TT-BGDĐT ngày 28/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Giáo dục

a) Bỏ cụm từ “Phòng Giáo dục và Đào tạo” tại nội dung “Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính” mục 3 trong các Bản mô tả vị trí việc làm ở Phụ lục IIA, IIB, IIC kèm theo Thông tư số 15/2023/TT-BGDĐT.

b) Bỏ cột “cấp huyện” tại Phụ lục I.

8. Tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 liên tịch giữa Bộ Giáo dục và Đào và Bộ Y tế Quy định về công tác y tế trường học

Bỏ cụm từ “Trung tâm Y tế huyện” tại tên của Điều 15 và khoản 2 Điều 17.

9. Tại Thông tư số 48/2020/BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường

Bỏ từ “huyện” tại điểm b, khoản 5 Điều 10.

10. Tại Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Bỏ cụm từ “các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện)” và cụm từ “huyện” tại khoản 2 Điều 1, khoản 2, 4 Điều 5.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Thông tư này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 trừ các trường hợp Luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ có quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước quy định tại Thông tư này thông qua hoặc ban hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027 và quy định tương ứng trong Thông tư này hết hiệu lực tại thời điểm các văn bản quy phạm pháp luật đó có hiệu lực.

**Điều 19. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thủ tướng Chính phủ; - Các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng Chính phủ;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao; - Toà án Nhân dân tối cao; - Các Thứ trưởng Bộ GDĐT;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp); - UBND, Sở GDĐT các tỉnh, TP trực thuộc TW; - Công báo Chính phủ; Cổng thông tin điện tử CP;  Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; - Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT, Cổng TTĐT Bộ GDĐT;  - Lưu VT, Vụ PC. | | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Kim Sơn** |
|  |